

Số: 13/2026/QĐDS-ST

Hà Nội, ngày 29 tháng 6 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Q.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Lê Mai - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 215/2026/TLST-VDS ngày 04 tháng 5 năm 2026 về việc “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*”, theo Quyết định mở phiên họp số: 13/2026/QĐST-VDS ngày 19 tháng 6 năm 2026, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người có yêu cầu: Anh Lê Văn Q, sinh năm 1987; HKTT: Thôn Vĩnh Hạ, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội

- Người bị yêu cầu: Bà Võ Thị M, sinh năm 1957; HKTT: Thôn Vĩnh Hạ, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội

Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Lê Thị H, sinh năm 1984; HKTT: Khu Cửa Miếu, xã Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ.

Anh Q, chị H có mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu, người yêu cầu là anh Lê Văn Q trình bày:

Bố anh là ông Lê Văn B kết hôn với bà Võ Thị M năm 1983 và có 02 người con là chị Lê Thị H, sinh năm 1984 và anh, ngoài ra không có người con riêng nào khác. Ông B có vợ cả là Bà Lại Thị L nhưng hai ông bà không hạnh phúc, không có tài sản, con cái nên ông B chung sống như vợ chồng với bà M từ năm 1984. Khoảng từ năm 2015 đến nay mẹ anh có những biểu hiện của người bị tâm thần như không tự chủ được, không tự vệ sinh cá nhân được, đi ra ngoài không biết đường về, tất cả mọi việc phải có người chăm sóc, những năm gần đây bà gần như không ra khỏi nhà vì không biết gì, bà luôn lầm bầm, chửi bới, nói tục loạn xạ, lúc nào cũng có tiếng

nói trong đầu, lúc nhớ, lúc quên, ném xé đồ đạc, giấy tờ quan trọng trong nhà, nửa đêm bà luôn chửi bới, la hét làm hàng xóm không ngủ được, ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân.

Đến tháng 3 năm 2025, anh có cho bà M lên khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I Thường Tín, thành phố Hà Nội. Đến ngày 15/5/2025 thì ra viện với chẩn đoán sa sút trí tuệ không biệt định. Hiện nay bệnh tình của bà M không có tiến triển nên anh đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tuyên bố mẹ anh là bà Võ Thị M mất năng lực hành vi dân sự và đề nghị chỉ định anh làm người giám hộ cho bà M.

Những người có quyền lợi, ích liên quan là chị Lê Thị H trình bày:

Thông nhất với lời khai của anh Q, cùng đề nghị Tòa án tuyên bố mẹ chị là bà Võ Thị M là người mất năng lực hành vi dân sự, và nhất trí đề nghị chỉ định anh Q là người giám hộ cho bà M.

Tại phiên họp, người yêu cầu và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan giữ nguyên quan điểm việc dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội phát biểu: Về các trình tự, thủ tục tố tụng đều tuân thủ quy định của pháp luật. Về nội dung, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội căn cứ Điều 22, 46, 47, 48, 49, 51, 57, 58, 59, 62, 63, Bộ luật dân sự, Điều 378 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn Q về việc yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị M mất năng lực hành vi dân sự; chỉ định anh Lê Văn Q là người giám hộ cho bà Võ Thị M. Anh Lê Văn Q phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội nhận định:

[1] *Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:* Yêu cầu về việc “*Tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” là loại việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án, quy định tại khoản 1 Điều 27 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Người bị yêu cầu tuyên bố mất năng lực hành vi dân sự cư trú tại khu vực 12 - Hà Nội nên căn cứ khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự yêu cầu trên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội.

[2] Về sự có mặt của người yêu cầu và những người có quyền lợi ích liên quan: Anh Lê Văn Q, chị Lê Thị H có mặt. Theo quy định tại Điều 228 Bộ luật TTDS, Tòa án tiến hành xét họp theo quy định.

[3]. *Về yêu cầu của đương sự:*

[3.1]. Về “*Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự*” của anh Lê Văn Q, thì:

Bà Võ Thị M và ông Lê Văn B có 02 người con là anh Lê Văn Q, chị Lê Thị H. Khoảng từ năm 2015 đến nay bà M có những biểu hiện của người bị tâm thần như không tự chủ được, không tự vệ sinh cá nhân được, đi ra ngoài không biết đường về, tất cả mọi việc phải có người chăm sóc, những năm gần đây bà gần như không

ra khỏi nhà vì không biết gì, bà luôn lầm bầm, chửi bới, nói tục loạn xạ, lúc nào cũng có tiếng nói trong đầu, lúc nhớ, lúc quên, ném xé đồ đạc, giấy tờ quan trọng trong nhà, nửa đêm bà luôn chửi bới, la hét làm hàng xóm không ngủ được, ảnh hưởng đến sức khỏe bản thân.

Đến tháng 3 năm 2025, anh Q có cho bà M lên khám và điều trị nội trú tại Bệnh viện Tâm thần Trung ương I Thường Tín, thành phố Hà Nội. Đến ngày 15/5/2025 thì ra viện với chẩn đoán sa sút trí tuệ không biệt định

Xác minh tại chính quyền địa phương, y tế cơ sở và những người hàng xóm sinh sống ở gần nhà bà M đều xác nhận bà M có các dấu hiệu của người mắc bệnh tâm thần, mất khả năng nhận thức và điều khiển hành vi là đúng.

Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần số 170/KLGD ngày 19/6/2026 của Trung tâm pháp y tâm thần Trung ương đối với bà Võ Thị M, kết luận: *“Tại thời điểm giám định (hiện tại) đối tượng Võ Thị M bị bệnh Mất trí không biệt định; theo phân loại bệnh Quốc tế lần thứ 10 năm 1992 (ICD 10), có mã bệnh F03. Tại thời điểm trên, đối tượng Võ Thị M mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi”*.

Như vậy, đề nghị của anh Lê Văn Q về việc yêu cầu tuyên bố bà Võ Thị M mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ, cần áp dụng điều 22 BLDS và các quy định của điều 376, 378 BLTTDS để tuyên bố bà Võ Thị M mất năng lực hành vi dân sự.

[3.2]. Về người giám hộ : Xuất phát từ việc bà M bị coi là người mất năng lực hành vi dân sự, nên đương nhiên yêu cầu của anh Q đề nghị được chỉ định người giám hộ cần được xem xét và theo quy định của pháp luật dân sự. Theo đề nghị của anh Q, chị H đều thống nhất cử anh Q là người giám hộ cho bà M. Xét đề nghị của người có yêu cầu và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện và có căn cứ pháp luật. Do đó, Tòa chấp nhận và chỉ định anh Lê Văn Q là người giám hộ cho bà Võ Thị M.

Các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo quy định của các điều 46, 47, 48, 49, 57, 58, 59, 62, 63 và điều 136 BLDS

[4]. Về lệ phí: Anh Lê Văn Q phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

[5]. Người yêu cầu, người có quyền lợi ích liên quan có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 27; khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 149, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 22, 47, 48, 49, 51, 57, 58, 59, 62, 63 của Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của anh Lê Văn Q:

Tuyên bố bà Võ Thị M, sinh năm 1975; Có địa chỉ thường trú và nơi cư trú: sinh năm 1957; HKTT: Thôn Vĩnh Hạ, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội là người bị mất năng lực hành vi dân sự.

2. Chỉ định anh Lê Văn Q, sinh năm 1987; có địa chỉ thường trú: Thôn Vĩnh Hạ, xã Đại Xuyên, thành phố Hà Nội, là người giám hộ hợp pháp của bà Võ Thị M. Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ được thực hiện theo các quy định tại các Điều 57, Điều 58, Điều 59, Điều 62, Điều 63 BLDS

3. Về lệ phí: Anh Lê Văn Q phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí giải quyết việc dân sự, được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu số 0010518 ngày 04/5/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội. Anh Lê Văn Q đã nộp đủ tiền lệ phí giải quyết việc dân sự.

4. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 - Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 10 ngày, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội có quyền kháng nghị trong hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tp Hà Nội;
- Sở Tư pháp tp Hà Nội;
- VKSND tp Hà Nội;
- VKSND khu vực 12 - Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 12 - Hà Nội;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- L hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN HỢP**

Nguyễn Văn Q